

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 505/2018/DS-ST

Ngày: 17-10-2018

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức

2. Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hà Thiên Tâm - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 17 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 309/2017/TLST-DS ngày 03 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2018/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần VN TV

Địa chỉ: Số 89 đường L, phường H, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

Ông Nguyễn Văn M, sinh năm: 1994

Địa chỉ: Tầng 2, số 296 đường P, Phường Q, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh

(Giấy ủy quyền số 18345/2018/UQ-VPB ngày 07/8/2018). (Có mặt)

- Bị đơn: Ông Nguyễn Kim T, sinh năm: 1964

Địa chỉ: Số 306 đường B, Phường C, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.
(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1/ Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:

- Ngày 11/3/2013, ông Nguyễn Kim T có ký hợp đồng tín dụng số HCM/13/0449/HĐTD với Ngân hàng Thương mại cổ phần VN TV để vay số tiền là 50.000.0000 đồng, mục đích vay mua sắm vật dụng gia đình, với lãi suất 19%/năm tại thời điểm giải ngân đầu tiên, sau đó mức lãi suất được thay điều chỉnh 03 tháng/lần, ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 01/7/2013 bằng lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng trả sau bậc thang thấp nhất của VPBank tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 10,4%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% mức lãi suất trong hạn kể từ thời điểm phát sinh nợ quá hạn. Thời hạn vay là 36 tháng, kể từ ngày 11/3/2013 đến 11/3/2016. Hai bên thỏa thuận phương thức thanh toán nợ gốc là trả chậm thành nhiều kỳ, mỗi kỳ cách nhau một tháng, trả vào ngày 11 của tháng, kỳ đầu tiên thanh toán là ngày 11/4/2013, mỗi kỳ thanh toán tiền nợ gốc là 1.400.000 đồng tiền gốc và tiền lãi.

Thực hiện hợp đồng, ông T đã thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần VN TV số tiền là 36.317.221 đồng (trong đó tiền gốc là: 24.516.918 đồng và tiền lãi là 11.800.303 đồng).

Hiện nay ông T còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần VN TV số tiền 52.646.301 đồng (trong đó tiền gốc là 25.483.082 đồng và tiền lãi là 27.163.219 đồng).

- Đến ngày 04/4/2013, ông Nguyễn Kim T có ký hợp đồng tín dụng sử dụng thẻ tín dụng số 324-P-465918 với Ngân hàng Thương mại cổ phần VN TV với hạn mức sử dụng thẻ là 25.000.000 đồng, lãi suất 35.88% năm, kỳ thanh toán thẻ là 15 ngày kể từ ngày sao kê. Tính đến ngày 19/12/2017, ông T đã sử dụng số tiền 23.883.000 đồng.

Kể từ ngày quá hạn, ông T chưa thanh toán dư nợ gốc đối với hợp đồng nợ thẻ trên cho ngân hàng. Hiện nay ông T còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần VN TV số tiền là 82.439.339 đồng (trong đó nợ gốc là 23.883.000 đồng và tiền lãi là 58.556.339 đồng).

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Buộc ông T thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc và lãi còn thiếu. Số nợ tổng cho cả 02 hợp đồng nêu trên tạm tính đến ngày 17/10/2018 là 135.085.640 đồng (trong đó tiền gốc là: 49.366.082 đồng và tiền lãi là: 85.719.558 đồng), trả một lần ngay khi bản án quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Lãi sẽ được tiếp tục tính từ ngày 18/10/2018 trên số tiền nợ gốc còn lại cho đến khi trả hết nợ gốc và lãi suất được quy định trên mỗi hợp đồng.

- Bị đơn ông T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp chứng cứ và hoà giải nhưng ông T không nộp tài liệu, chứng cứ cũng như không có văn bản trình bày ý kiến liên quan đến việc giải quyết vụ án vẫn vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án tiến hành tố tụng và phiên tòa hôm nay.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 10 phát biểu quan điểm về việc tuân thủ pháp luật về tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử từ giai đoạn thụ

lý đến khi nghị án là tuân thủ đúng quy định pháp luật, đầy đủ. Tuy nhiên, ngày 10/9/2018 mới đưa vụ án ra xét xử là trễ hạn theo quy định. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định pháp luật về tố tụng, tuy nhiên bị đơn đã được Tòa án tổng đặt các văn bản pháp luật nhưng vẫn vắng mặt trong suốt quá trình Tòa giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay là vi phạm quy định pháp luật về tố tụng.

Về nội dung: Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn có cơ sở xác định đây là vụ án dân sự về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại Quận 10 nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét Giấy ủy quyền số: 18345/2018/UQ-VPB ngày 07/8/2018 nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần VN TV ủy quyền cho ông Nguyễn Văn M tham gia tố tụng giải quyết vụ án là hợp lệ nên ông M có đủ tư cách đại diện nguyên đơn tham gia tố tụng tại Tòa án.

Xét thấy Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, bị đơn vắng mặt mà không có người đại diện tham gia phiên tòa, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông T.

[2]. Về yêu cầu của nguyên đơn:

- Về yêu cầu bị đơn thanh toán ngay một lần tiền nợ gốc và tiền lãi, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Đối với hợp đồng số HCM/13/0449/HĐTD ngày 11/3/2013:

Căn cứ vào Hợp đồng thì ông T vay của Ngân hàng Thương mại cổ phần VN TV số tiền 50.000.0000 đồng. Theo thỏa thuận thì mỗi tháng bắt đầu từ ngày 11/4/2013 ông T phải có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn số tiền nợ gốc là 1.400.000 đồng và tiền lãi. Tuy nhiên, cho đến nay ông T mới thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 36.317.221 đồng (trong đó tiền gốc là: 24.516.918 đồng và tiền lãi là 11.800.303 đồng) và ngưng không thanh toán cho đến nay là vi phạm những điều khoản đã cam kết trong hợp đồng, vi phạm nghĩa vụ thanh toán.

Hai bên thỏa thuận mức lãi suất 19%/năm tại thời điểm giải ngân đầu tiên, sau đó mức lãi suất được thay điều chỉnh 03 tháng/lần, ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 01/7/2013 bằng lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng trả sau bậc thang thấp nhất của VPBank tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 10.4%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% mức lãi suất trong hạn kể từ thời điểm phát sinh nợ

quá hạn là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng: *“Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật”*.

Xét thấy, mặc dù đến nay đã hết hạn của hợp đồng nhưng bị đơn đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn của mỗi kỳ trả nợ. Vì vậy, việc nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ còn lại tạm tính đến ngày 17/10/2018 là 52.646.301 đồng (trong đó tiền gốc là 25.483.082 đồng và tiền lãi là 27.163.219 đồng) đồng là phù hợp với quy định của pháp luật nên được xem xét chấp nhận.

- Đối với hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 324-P-465918 ngày 04/4/2013:

Căn cứ vào Hợp đồng số 324P-465918 ngày 04/4/2013 thì ông T đã sử dụng thẻ tín dụng quốc tế, hạn mức tín dụng Ngân hàng cấp cho ông T là 25.000.000 đồng, kỳ thanh toán thẻ là 15 ngày kể từ ngày sao kê. Ông T đã sử dụng số tiền 23.883.000 đồng đồng, đã quá hạn thanh toán nhưng cho đến nay ông T vẫn không thanh toán tiền nợ gốc và lãi là vi phạm những điều khoản đã cam kết trong hợp đồng, vi phạm nghĩa vụ thanh toán.

Hai bên thỏa thuận mức lãi suất 35.88%/năm là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng: *“Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật”*.

Tại Điều 7 của hợp đồng quy định: *“Ngân hàng có quyền đóng thẻ tài khoản của chủ thẻ trong trường hợp chủ thẻ không thanh toán số tiền tối thiểu sau 105 ngày kể từ ngày đến hạn thanh toán đầu tiên”*. Xét thấy, đến nay đã quá thời hạn thực hiện nghĩa vụ của các đợt thanh toán nhưng bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán của mỗi kỳ trả nợ. Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền tạm tính đến ngày 17/10/2018 là 82.439.339 đồng (trong đó nợ gốc là 23.883.000 đồng và tiền lãi là 58.556.339 đồng) đồng là phù hợp với quy định của pháp luật nên được xem xét chấp nhận.

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/TTLT ngày 19/6/1997 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp hướng dẫn về việc xét xử và thi hành án về tài sản thì tiền lãi sẽ được tiếp tục tính theo mức lãi suất quy định trên mỗi hợp đồng từ ngày 18/10/2018 trên số tiền nợ gốc còn lại trên số dư nợ gốc của mỗi hợp đồng.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ Điều 463, Điều 466 và Điều 688 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

- Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/TTLT ngày 19/6/1997 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp hướng dẫn về việc xét xử và thi hành án về tài sản

1) Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- Buộc ông Nguyễn Kim T thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần VN TV số tiền: 52.646.301 (năm mươi hai triệu, sáu trăm bốn mươi sáu ngàn, ba trăm lẻ một) đồng (trong đó tiền gốc là 25.483.082 (hai mươi lăm triệu, bốn trăm tám mươi ba ngàn, không trăm tám mươi hai) đồng và tiền lãi là 27.163.219 (hai mươi bảy triệu, một trăm sáu mươi ba ngàn, hai trăm mười chín) đồng) cho hợp đồng số HCM/13/0449/HĐTD ngày 11/3/2013.

Tiền lãi sẽ được tiếp tục tính từ ngày 18/10/2018 trên số tiền nợ gốc còn lại của hợp đồng số HCM/13/0449/HĐTD ngày 11/3/2013 cho đến khi trả hết nợ gốc theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng.

- Buộc ông Nguyễn Kim T thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần VN TV số tiền: 82.439.339 (tám mươi hai triệu, bốn trăm ba mươi chín ngàn, ba trăm ba mươi chín) đồng (trong đó nợ gốc là 23.883.000 (hai mươi ba triệu, tám trăm tám mươi ba ngàn) đồng và tiền lãi là 58.556.339 (năm mươi tám triệu, năm trăm năm mươi sáu ngàn, ba trăm ba mươi chín) đồng) cho hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 324-P-465918 ngày 04/4/2013.

Tiền lãi sẽ được tiếp tục tính từ ngày 18/10/2018 trên số tiền nợ gốc còn lại của hợp đồng tín dụng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế số 324-P-465918 ngày 04/4/2013 cho đến khi trả hết nợ gốc, theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng.

Các đương sự thi hành ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật

2) Về án phí dân sự sơ thẩm: 6.754.282 đồng (sáu triệu, bảy trăm năm mươi tư ngàn, hai trăm tám mươi hai đồng), buộc ông Nguyễn Kim T chịu.

Ngân hàng Thương mại cổ phần VN TV không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần VN TV số tiền 2.649.614 (hai triệu, sáu trăm bốn mươi chín ngàn, sáu trăm mười bốn) đồng

tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001926 ngày 25/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

3) Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4) Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày: Đối với Ngân hàng Thương mại cổ phần VN TV kể từ ngày tuyên án, đối với ông Nguyễn Kim T kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.10;
- Chi cục THADS Q10;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Lan